

Số: /STP-XDKTTHPL&PBGDPL
V/v đăng tải để lấy ý kiến tham gia và
tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị quyết
của Hội đồng nhân dân tỉnh

Tuyên Quang, ngày tháng 3 năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Hội Luật gia tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh.

Thực hiện Thông tư số 64/2021/TT-BTC ngày 27/7/2021 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Sở Tư pháp xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang,

Sở Tư pháp trân trọng gửi hồ sơ dự thảo Nghị quyết nêu trên (gồm: (1) Dự thảo Tờ trình Nghị quyết quy định nội dung và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (2) Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang), đề nghị các cơ quan, đơn vị (như kính gửi) tham gia ý kiến bằng văn bản gửi Sở Tư pháp **trước ngày 15 tháng 3 năm 2022**.

Trân trọng đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải hồ sơ dự thảo Nghị quyết nêu trên lên Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang, mục góp ý dự thảo văn bản để lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức, nhân dân và tổng hợp ý kiến tham gia gửi Sở Tư pháp **trước ngày 06 tháng 4 năm 2022**.

(Hồ sơ dự thảo Nghị quyết được đăng tải trên đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh địa chỉ <http://tuyenquang.gov.vn>; Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, địa chỉ <http://tuphaptuyenquang.gov.vn>, mục Lấy ý kiến dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và được gửi qua hộp thư điện tử/ hoặc Hệ thống quản lý văn bản điều hành của các cơ quan, đơn vị).

Rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên (phối hợp);
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Tổ soạn thảo;
- Webside STP;
- Lưu: VT, XDKTTHPL&PBGDPL.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thược

Số: /TTr-STP Tuyên Quang, ngày tháng năm 2022

(DỰ THẢO)

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
Quy định nội dung và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho
doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 (sau đây viết tắt là Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015), Sở Tư pháp kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1.1. Cơ sở pháp lý

- Ngày 27/7/2021, Bộ Trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 64/2021/TT-BTC Hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (sau đây viết tắt là Thông tư số 64/2021/TT-BTC), thay thế Thông tư liên tịch số 157/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 12/10/2010 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, khoản 5 Điều 5 Thông tư số 64/2021/TT-BTC quy định:

“5. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định việc ban hành mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương”.

Qua nghiên cứu nội dung và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Thông tư số 64/2021/TT-BTC nhận thấy, nhiều nội dung chi tại Thông tư số 64/2021/TT-BTC dẫn chiếu thực hiện các mức chi được quy định các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, trong khi đó, các nội dung chi này tại địa phương đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các nghị quyết quy định mức chi cụ thể (như Nghị quyết số 06/2018/NQ-NĐND ngày 06

tháng 12 năm 2018 Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2017 ban hành Quy định chế độ chi công tác phí, chế độ chi hội nghị, chế độ chi tiếp khách áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang...). Bên cạnh đó, qua tham, khảo hiện nay, nhiều tỉnh đã ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa để áp dụng thống nhất tại địa phương mình như tỉnh: Hậu Giang¹, Long An², Lâm Đồng³, Bình Định⁴, Bạc Liêu⁵, Hà Giang⁶, Kon Tum⁷, Thừa Thiên Huế⁸...

- Khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định: “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:*

1. *Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.*

Từ các vấn đề pháp lý và thực tiễn nêu trên, để đảm bảo thi hành Thông tư số 64/2021/TT-BTC, nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh thì việc trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định nội dung và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang là rất cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích: Thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời phân cấp của Bộ Tài chính tại khoản 5 Điều 5 Thông tư số 64/2021/TT-BTC; tăng cường và nâng cao hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh, đưa công tác này ngày càng đi vào thực chất, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

2. Quan điểm chỉ đạo xây dựng Nghị quyết:

- Bảo đảm việc thi hành Hiến pháp, pháp luật.
- Phù hợp với pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật; pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Thông tư số 64/2021/TT-BTC và các văn bản pháp luật có liên quan.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Sở Tư pháp đã thành lập Tổ soạn thảo dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

¹ Nghị quyết số 32/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021

² Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021

³ Nghị quyết số 62/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021

⁴ Nghị quyết số 69/2021/NQ-HĐND ngày 23/11/2021

⁵ Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021

⁶ Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 03/12/2021

⁷ Nghị quyết số 74/2021/NQ-HĐND ngày 14/12/2021

⁸ Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐND ngày 30/3/2018

trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*tại Quyết định số 26/QĐ-STP ngày 09/02/2022*) do Giám đốc Sở Tư pháp làm Tổ trưởng; Tổ soạn thảo đã tổ chức nghiên cứu các văn bản của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương, của tỉnh để tổ chức soạn thảo dự thảo Nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể như sau:

- Ngày ..., Sở Tư pháp đã có Văn bản số .../STP-XDKTTHPL&PBGDPL về việc đăng tải để lấy ý kiến tham gia và tham gia ý kiến vào vào dự thảo Nghị quyết để Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang để lấy ý kiến Nhân dân; các cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị quyết. Kết quả: đã có cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến đã có văn bản tham gia, trong đó có .../23 cơ quan, đơn vị có ý kiến tham gia, ... cơ quan, đơn vị nhất trí hoàn toàn với dự thảo nghị quyết.

Ngày ..., Sở Thông tin và Truyền thông có Văn bản số .../STTTT-BBTCTTĐT về việc tổng hợp các ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức và cá nhân từ hệ thống tiếp nhận thông tin của Cổng Thông tin điện tử tỉnh đối với hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết, kết quả từ ngày ...đến hết ngày ...đã nhận được ... ý kiến đóng góp nào của các cơ quan, tổ chức và cá nhân từ hệ thống tiếp nhận thông tin của Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

- Ngày ..., Sở Tư pháp thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo Nghị quyết (*tại Quyết định số .../QĐ-STP*). Ngày ..., Hội đồng tư vấn thẩm định đã tổ chức họp thẩm định ...

Trên cơ sở tổng hợp các ý kiến góp ý của các chuyên gia, các cơ quan, tổ chức có liên quan và ý kiến thẩm định, Sở Tư pháp đã nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết để trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

Dự thảo Nghị quyết gồm 05 điều:

- Điều 1 quy định phạm vi điều chỉnh.
- Điều 2 quy định đối tượng áp dụng.
- Điều 3 quy định nội dung và mức chi phục vụ hoạt động hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.
- Điều 4 quy định tổ chức thực hiện.
- Điều 5 quy định hiệu lực thi hành.

Các nội dung không được quy định tại dự thảo Nghị quyết sẽ được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 64/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản pháp luật hiện hành.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN: Không.

(Hồ sơ gửi kèm theo Tờ trình, gồm:

(1) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

(2) Bản tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến tham gia đối với dự thảo Nghị quyết; Bản chụp ý kiến góp ý;

(3) Báo cáo số /BC-STP ngày ...của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

(4) Bản tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định./.

Nơi nhận:

- Như trên (để trình);
- Giám đốc sở;
- Các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, XDKTTHPL&PBGLPL.(Loan).5b.

GIÁM ĐỐC**Nguyễn Thị Thuộc**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2022/NQ-HĐND Tuyên Quang, ngày tháng năm 2022
(DỰ THẢO)

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý
cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ TƯ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của
Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.*

*Căn cứ Thông tư số 64/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh
phí ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ
và vừa;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND tỉnh
về quy định nội dung và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh
nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số /BC-
HĐND ngày tháng năm 2022 của Ban ... và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội
đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định nội dung và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Các nội dung không được quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 64/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (*sau đây viết tắt là Thông tư số 64/2021/TT-BTC*) và các văn bản pháp luật hiện hành.

3. Khi các văn bản dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; doanh nghiệp nhỏ và vừa; tổ chức đại diện cho doanh nghiệp; cơ quan, tổ chức và cá nhân cung cấp dịch vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 3. Nội dung và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

Đối với các nội dung chi đã có chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi thực hiện theo quy định hiện hành, gồm: Kinh phí tổ chức các hội nghị chuyên môn, hội nghị sơ kết và tổng kết; hội nghị tập huấn; công tác phí trong nước; đi công tác nước ngoài; chi dịch tài liệu từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài và ngược lại; chi làm đêm, thêm giờ phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; chi hoạt động kiểm tra, giám sát. Ngoài các nội dung chi nêu trên, Nghị quyết này quy định một số mức chi cụ thể như sau:

1. Chi xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng các dữ liệu, cơ sở dữ liệu phục vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 và Điều 9 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (*sau đây viết tắt là Nghị định số 55/2019/NĐ-CP*): Mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, các văn bản hiện hành về chi ứng dụng công nghệ thông tin và các định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

2. Chi hoạt động cung cấp thông tin pháp luật trong nước, thông tin pháp luật nước ngoài, pháp luật quốc tế, cảnh báo rủi ro pháp lý và chính sách của ngành, lĩnh vực, địa phương liên quan đến lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP dưới các hình thức: Tài liệu viết; dữ liệu điện tử (bản tin pháp luật, phóng sự, chuyên đề, chuyên mục nâng cao kiến thức pháp luật) để đăng tải trên các phương tiện truyền thông, mức chi cụ thể như sau:

a) Chi biên soạn sách, tài liệu: Mức chi thực hiện theo quy định về chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học theo quy định tại Thông tư số 76/2018/TT-BTC ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp.

b) Chi sản xuất, phát hành, phát sóng các chương trình thu hình, thu thanh; các nội dung chi khác liên quan đến hoạt động cung cấp thông tin: Mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản, Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác, quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật hiện hành và các hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

3. Chi tổ chức các hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật quy định tại điểm b khoản 2 Điều 10 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP:

3.1. Chi tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, tư vấn viên pháp luật:

a) Các khoản chi do doanh nghiệp nhỏ và vừa, tư vấn viên pháp luật tự chi trả: Mức chi thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 3 Thông tư 64/2021/TT-BTC.

b) Ngân sách nhà nước hỗ trợ các khoản chi còn lại (trừ chi phí đi lại, tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ tại điểm a tiết 3.1 khoản 3 Điều 3 Nghị quyết này) để tổ chức hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật: Mức chi thực hiện theo quy định về chế độ chi tổ chức hội nghị tại Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng dân dân tỉnh ban hành Quy định chế độ chi công tác phí, chế độ chi hội nghị, chế độ chi tiếp khách áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND*).

3.2. Đối với chi tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho các đối tượng của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa: Mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 06/2018/NQ-NĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

4. Chi tổ chức đối thoại, diễn đàn tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa: Mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND.

5. Chi mua các ấn phẩm, sách, tài liệu tuyên truyền phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa: Mức chi thực hiện theo quy định của pháp luật về mua sắm, hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Chi xây dựng và thực hiện chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa:

a) Chi khảo sát nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa: Mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia.

b) Chi các cuộc họp góp ý đề cương chương trình, xét duyệt, thẩm định, xây dựng nội dung chương trình: Mức chi thực hiện theo chế độ hội nghị quy định tại Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND.

c) Chi thực hiện chương trình: các cơ quan được giao thực hiện chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa căn cứ chương trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các chế độ, định mức chi đã được quy định để thực hiện.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, kỳ họp thứ tư thông qua ngày tháng năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Cục kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Tài chính;
- UBMTTQ và các TCCT-XH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- TT Huyện, Thành ủy;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố
- Như Điều 4 (thi hành);
- Báo Tuyên Quang;
- Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo Tuyên Quang;
- Lưu :VT.

CHỦ TỊCH